

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6

I. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

1. Nội dung kiến thức trọng tâm: bài 12,13.

2. Câu hỏi tham khảo

A. Trắc nghiệm

Bài 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Câu 1. Kinh đô của nước Văn Lang đóng ở đâu?

- A. Phong Châu (Việt Trì-Phú Thọ). C. Phong Khê (Cổ Loa -Đông Anh-Hà Nội).
B. Mê Linh (Hà Nội ngày nay). D. Luy Lâu (Thuận Thành-Bắc Ninh).

Câu 2. Nước Văn Lang được chia làm 15 bộ, đứng đầu mỗi bộ là:

- A. Lạc hầu B. Lạc tướng C. Bò Chính D. Tể tướng

Câu 3. Cây lương thực chủ yếu của cư dân Văn Lang là:

- A. Ngô B. Khoai C. Lúa mì D. Lúa nước

Câu 4. Hiện vật tiêu biểu cho nền văn hóa của người Việt cổ thời Văn Lang là:

- A. Trống đồng B. Đồ gốm tráng men
C. Rìu sắt D. Rìu đá mài toàn thân

Câu 5. Lãnh thổ của nước Văn Lang chủ yếu thuộc khu vực nào?

- A. Tây Nam Bộ Việt Nam B. Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam
C. Nam Trung Bộ Việt Nam D. Nam Trung Bộ và Nam Bộ Việt Nam

Câu 6. Vào cuối thế kỉ III TCN, nhân dân Tây Âu và Lạc Việt đoàn kết kháng chiến chống quân xâm lược nào?

- A. Đường B. Triệu C. Hán D. Tần

Câu 7. Người đứng đầu nước Âu Lạc là:

- A. Vua Hùng B. Lạc hầu C. Lạc tướng D. An Dương Vương

Câu 8. Đầu là loại vũ khí đặc biệt của quân đội nước Âu Lạc?

- A. Giáo đồng B. Rìu chiến C. Nỏ Liên Châu D. Dao găm đồng

Câu 9. Phong Khê được lựa chọn là nơi đóng đô của nước Âu lạc, vì đây là:

- A. Vùng đất đông dân, nằm ở trung tâm đất nước
B. Vùng rừng núi hiểm yếu để phòng thủ đất nước
C. Kinh đô cũ của nước Văn Lang
D. Vùng đất cực nam của đất nước, xa Trung Quốc

Câu 10. Một trong những nét độc đáo của Thành Cổ Loa là:

- A. Hoàn toàn làm bằng đá ong B. Được cấu trúc như hình tròn ốc
C. Bao bọc xung quanh là núi rừng D. Gồm hai vòng thành khép kín

Bài 2. Câu trắc nghiệm đúng, sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau và chọn **đúng** hoặc **sai** trong mỗi ý A, B, C, D.

“Dưới Hùng Vương và giúp việc cho Hùng Vương có các lạc hầu, lạc tướng. Lạc tướng còn trực tiếp cai quản công việc của các bộ...Dưới bộ là các công xã nông thôn (bấy giờ có tên gọi là kẻ, chiềng, chạ). Đứng đầu kẻ, chiềng, chạ là các bộ chính (có nghĩa là già làng)...”

(Trương Hữu Quýnh, *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập 1, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội, 2008, trang 46-47)

- A. Đoạn tư liệu trên đề cập tới tổ chức nhà nước Văn Lang.
B. Tổ chức Nhà nước Văn Lang còn đơn giản, sơ khai.
C. Hùng Vương chia cả nước làm 15 bộ, dưới bộ là chiềng, chạ.
D. Thời Văn Lang đã có luật pháp và quân đội.

Câu 2: Đọc những thông tin trong bảng và chọn **đúng** hoặc **sai** trong mỗi ý A, B, C, D.

Thời gian	Sự kiện lịch sử
Cuối thế kỉ III TCN	Quân Tần tiến đánh Văn Lang
Năm 208 TCN	Thục Phán lên ngôi, xưng là An Vương Vương
Năm 179TCN	Thành Cổ Loa thất thủ trước cuộc tiến công xâm lược của Triệu Đà

- A. Các sự kiện liên quan đến thời gian ra đời và sụp đổ của nước Văn Lang.
 B. Nước Âu Lạc là bước kế tục và phát triển cao hơn của nước Văn Lang.
 C. Quốc gia Âu Lạc ra đời khoảng đầu thế kỉ II TCN.
 D. Cổ Loa vừa là Kinh thành, vừa là Quân thành và Thị thành.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau và chọn **đúng** hoặc **sai** trong mỗi ý A, B, C, D.

“Nhà ở có nhiều kiểu cách như nhà sàn, nhà mái cong làm bằng gỗ, tre, nứa. Trên trống đồng Đông Sơn ta thấy có 2 kiểu nhà: nhà sàn mái cong hình thuyền và mái tròn hình mũi thuyền, sàn thấp, mái rủ xuống như mái tranh đến tận sàn, có cầu thang lên xuống...”

(Trương Hữu Quýnh, *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập 1, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội, 2008, trang 54)

- A. Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang.
 B. Phản ánh sự quản trị và định cư lâu dài của cư dân Việt cổ.
 C. Nhà sàn được làm bằng các nguyên liệu tự nhiên.
 D. Nhà sàn không chỉ là nơi ở, mà còn là nơi diễn ra các hoạt động tín ngưỡng, văn hóa, xã hội, cộng đồng của một buôn làng.

Bài 3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1. Kinh đô của nước Âu Lạc đóng ở đâu?

Câu 2. Tổ chức nhà nước Âu Lạc không có nhiều thay đổi so với tổ chức nhà nước nào trước đó?

Câu 3. Nghề chính của cư dân Văn Lang là nghề nào?

Câu 4. Giỗ tổ Hùng Vương là một ngày lễ truyền thống của người Việt Nam nhằm tưởng nhớ công lao dựng nước của các Vua Hùng, được tổ chức vào ngày 10 tháng Ba (âm lịch) hàng năm tại đâu?

Câu 5. “Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”, là câu nói của ai?

Câu 6. Ngoài tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, cư dân Văn Lang còn thờ cúng những lực lượng nào?

Câu 7. Cuối thế kỉ III TCN, quân Tần tiến đánh Văn Lang, Thục Phán đã lãnh đạo nhân dân ở đâu chiến đấu giành thắng lợi?

Câu 8. Tương truyền, nỏ Liên Châu do ai chế tạo?

Câu 9. Do nghề dệt phát triển, cư dân Âu Lạc đã mặc nhiều loại vải được làm từ những chất liệu gì?

Câu 10. Vào ngày 6 tháng Giêng (âm lịch) hàng năm, lễ hội Cổ Loa được tổ chức tại khu di tích thành Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội). Lễ hội được tổ chức nhằm tưởng nhớ công lao của An Dương Vương và thể hiện đạo lí nào của dân tộc?

B. Tự luận

Câu 1. Mô tả đời sống vật chất và đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang.

Câu 2. Những phong tục, tập quán, tín ngưỡng nào từ thời Văn Lang, Âu Lạc vẫn tiếp tục duy trì và phát triển đến ngày nay?

II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

1. Nội dung kiến thức trọng tâm: bài 14, 15, 16, 17, 18

2. Câu hỏi tham khảo

A. Trắc nghiệm

Bài 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. Vùng vĩ độ thấp trên Trái Đất có nhiệt độ không khí cao vì:

- A. Có nhiều núi lửa hoạt động
- B. Có nhiều biển và đại dương
- C. Nhận được lượng nhiệt của Mặt Trời nhiều.
- D. Có không khí nóng hoạt động quanh năm.

Câu 2. Lượng nhiệt cao, nóng quanh năm là đặc điểm của đới khí hậu nào?

- A. Đới nóng
- B. Đới ôn hòa
- C. Đới cận nhiệt
- D. Đới lạnh

Câu 3. Lượng mưa trung bình năm của đới khí hậu ôn đới là

- A. 1000 – 2000mm
- B. 500 - 1000 mm
- C. dưới 500mm
- D. trên 2000mm

Câu 4. Đới khí hậu lạnh không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Khí hậu phân hóa thành 4 mùa rõ rệt.
- B. Gió Đông Cực thổi thường xuyên.
- C. Nhiệt độ thấp quanh năm.
- D. Mưa ít, lượng mưa trung bình dưới 500 mm/năm.

Câu 5. Loại gió thổi thường xuyên ở đới khí hậu ôn hòa là:

- A. Gió Tín Phong
- B. Gió Đông Cực
- C. Gió mùa Đông Bắc
- D. Gió Tây ôn đới

Câu 6. Độ ẩm của không khí là gì?

- A. Lượng hơi nước có trong không khí
- B. Độ nóng lạnh của không khí
- C. Khí Ô-xi có trong không khí
- D. Mức độ ô nhiễm của không khí.

Câu 7. Nhiệt độ trung bình năm trên bề mặt Trái Đất thay đổi như thế nào?

- A. Tăng dần từ xích đạo về hai cực.
- B. Giảm dần từ xích đạo về hai cực.
- C. Tăng dần từ xích đạo đến 2 chí tuyến, sau đó giảm dần về 2 cực.
- D. Giảm dần từ xích đạo đến 2 chí tuyến, sau đó tăng dần về 2 cực.

Câu 8. Nhiệt độ trung bình năm trên bề mặt Trái Đất cao nhất ở khu vực:

- A. Xích đạo
- B. Chí tuyến
- C. Ôn đới
- D. Hai cực

Câu 9. Nhiệt độ trung bình năm trên bề mặt Trái Đất thấp nhất ở khu vực:

- A. Xích đạo
- B. Chí tuyến
- C. Ôn đới
- D. Hai cực

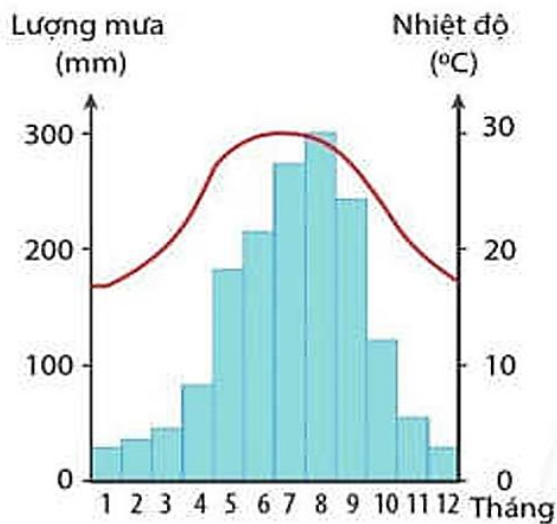
Câu 10. Mây được hình thành khi hơi nước ngưng kết như thế nào?

- A. Ở lớp không khí sát mặt đất
- B. ở các tầng cao của khí quyển
- C. thành từng đám ở các độ cao khác nhau
- D. ở tầng ngoài cùng của khí quyển.

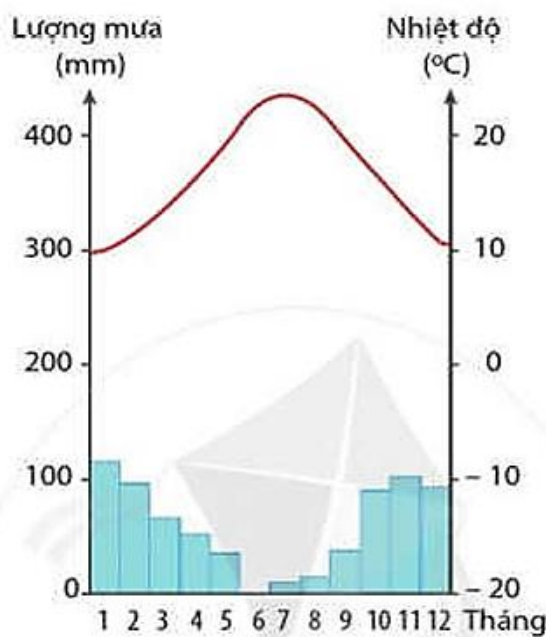
Bài 2. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu hỏi	Trả lời
1. Toàn bộ nước trên Trái Đất được gọi là gì?	
2. Nước trên Trái Đất tồn tại ở những trạng thái nào?	
3. Nước ngọt chiếm bao nhiêu % lượng nước trên Trái Đất?	
4. Hệ thống sông bao gồm những bộ phận nào?	
5. Sự thay đổi lượng nước sông trong năm gọi là gì?	
6. Nguồn cung cấp nước chính cho phần lớn các sông trên Trái Đất là gì?	
7. Chế độ dòng chảy của sông phụ thuộc vào yếu tố nào?	
8. Băng hà giữ khoảng bao nhiêu % lượng nước ngọt trên Trái Đất?	
9. Nước ngầm có nguồn gốc chính từ đâu?	
10. Ngoài ý nghĩa góp phần khai thác tốt nhất các giá trị của sông, hồ thì sử dụng tổng hợp nước sông hồ còn có ý nghĩa gì?	

Bài 3. Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa, cho biết các câu nhận xét về nhiệt độ và lượng mưa sau **đúng** hay **sai**:



Nhận xét	Đáp án
1. Biên độ giao động nhiệt lớn hơn 10 ⁰ C	
2. Tháng có nhiệt độ cao nhất trong năm là tháng 7	
3. Tháng có nhiệt độ thấp nhất là tháng 1	
4. Nhiệt độ trung bình năm cao trên 20 ⁰ C	
5. Các tháng có lượng mưa trung bình hơn 100 mm là 5,6,7,8,9,10, 11	
6. Tổng lượng mưa năm lớn hơn 1000mm	
7. Biểu đồ trên thuộc đới khí hậu ôn đới	

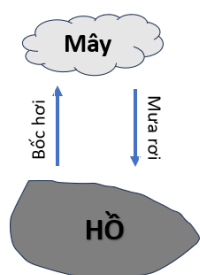


Nhận xét	Đáp án
1. Biên độ giao động nhiệt lớn hơn 12 ⁰ C	
2. Tháng có nhiệt độ cao nhất trong năm là tháng 7.	
3. Tháng có nhiệt độ thấp nhất là tháng 10.	
4. Nhiệt độ trung bình năm cao trên 20 ⁰ C	
5. Tháng có lượng mưa trên 50mm là 10, 11, 12, 1, 2, 3,4	
6. Tổng lượng mưa năm lớn hơn 500 mm.	
7. Biểu đồ trên thuộc đới khí hậu ôn đới.	

B. Tự luận

Câu 1. Trình bày một số giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai.

Câu 2.



Sơ đồ trên có được gọi là vòng tuần hoàn nước không? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chúc các con ôn tập và làm bài kiểm tra đạt kết quả cao!